

GIÁ BÀN	
ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ
Một năm 1.00	1.00
Sáu tháng 0.50	0.50
Ba tháng 0.25	0.25

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho H. TRẦN-DINH-PHIÊN, — 41 — đường Quảng-Trung, phố Hàng Bài, Hà Nội.

HUYỀN-THỐC-KHANG
Trần-Dinh-Phiên

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Học, qui có thực dụng.

DEPOT LOCAL
H. TRẦN-DINH-PHIÊN
Nº 41

BẢO-QUÂN
Số 12, đường Quảng-Trung, Hà Nội
Giấy-thiệp nói số 83
Ngày tháng: THỨ MƯỜI

CHUNG QUANH LỐI HỌC QUỐC-VĂN

CẦN PHẢI CÓ GIỐNG GÌ CHỨA TRONG THỨ CHỮ ẤY CHỜ

Nước ta trước kia chưa có chữ, học theo chữ Tàu và văn hóa Tàu. Nói cho phải, nhớ học chữ Tàu mà tổ tiên ta, phương Bắc, chống với Tàu, nào đuôi Hồ Nguyên, nào giết quân Minh, nào vua Mãn-Thanh...; phương Nam, đồng hóa cả Chiêm-Thanh, Chân-Lạp, lập thành một nước có cơ sở độc lập hẳn hoi. Cái công chữ Hán với tổ tiên ta thật không phụ chút nào. Nhưng thời kỳ đã qua rồi, đã qua trên 50 năm, mà chữ Hán đã theo tổ tiên ta đi về cõi quá khứ không thích với thời đại mới này.

Chữ Hán đã sa vào cảnh không thích thì có chữ Tây truyền sang, đồng thời lại có chữ quốc ngữ để thay cho địa vị chữ Hán ngày trước; rồi là một điều may phúc cho dân tộc ta: vì chữ quốc ngữ, tiếng với chữ hiệp nhứt, học có dễ dàng hơn chữ Hán nhiều. Trên và mười năm nay, những kẻ thực giả trong nước, bỏ hào cổ lệ, ai cũng tán đồng lấy quốc văn làm môn phổ thông, mà trong làng quốc văn đã có báo sách xuất hiện nhiều, chứng cho chúng ta thấy trước cái ngày quốc văn phong phú phát đạt sau này, ai cũng mừng. Nhân thế mà nhiều người nhận lầm «chữ cái chữ «suông» đó tức là quốc học, quốc văn, quốc túy», thật là một điều di hại cho học giới vô cùng.

Sao thế? Chúng ta nên biết thứ chữ — bất kỳ chữ nước nào — là thứ lợi khi dùng để ghi chép sự vật, phát biểu ý kiến, truyền bá tư tưởng... mà chỉ biết hình chữ, thuộc tiêu chữ, chưa gọi là học được. Học là cốt tại nghĩa lý về nội dung trong cái chữ kia. Ví như qua sông vượt biển, chữ là cái thuyền mà những vật hạng chứa trong thuyền ấy, tốt xấu thế nào, khách đi trên thuyền ấy sơn giới thế nào, cùng đi nhằm đương phải lối hay là sai hướng lạc phương, cái đó không chuyển cảy vào cái thuyền được. Vì như cái kho dùng để chứa đồ, chữ là cái kho mà tài liệu vật dụng chất chứa trong ấy, hoặc tốt hoặc xấu, hay dở hư mục, cái đó thì không làm vật chứa bảo được.

Vậy nên chữ Hán đời Tống nho vẫn không khác gì chữ Hán đời Khổng Mạnh, mà cái học Tống nho không phải học của Khổng Mạnh. Chữ Phạm

ngày nay vẫn là chữ Phạm của đời Thích ca, mà mấy sự lụng kinh kệ ở các chùa chưa chắc là sở đắc gì trong học Thích ca. Cho đến như chữ Tây mà ta học hiện thời, đã nhiều kẻ đọc được chữ Tây, nói được tiếng Tây, mà có những kẻ như quan cựu Toàn quyền Sarraut cho là «học con vịt», thì biết chữ Tây, đâu đã gọi được là nhà Tây học.

Suy theo lẽ đó, thì học quốc văn mà chỉ biết đánh vần, viết chữ, ngâm truyện Kiều và viết một vài bản tiểu thuyết tình, không thể mao lấy tiếng quốc học mà cho là quốc hồn quốc túy ở đó được.

Hiểu được lẽ trên mà sau mới biết là quốc văn ta còn nghèo, cần phải bồi bổ cho giàu thêm. Quốc văn ta chưa có cái gì đáng gọi là môn học, cần phải phiên dịch các sách Đông Tây, dần dần du nhập học thuyết, lý-lương, triết-học khoa học vào cho có một thống kê, thành ra môn loại, một ngày một ít, một người một ít, góp gió làm bão, lâu ngày mới thành ra một môn có giá trị, có lực lượng. Nếu không hiểu thế, chỉ đọc vài bài truyện văn, viết vài bài thi bất thành cú, tuyệt không ý nghĩa, không lý tưởng gì, chỉ như câu nói của con sen sau bể mà phở là quốc học, thì dầu trải mấy trăm đời nữa, cái «hồn» với «túy» của quốc văn, chả hơn chi ngày nay, mà càng tệ hơn cũng nên; vì không có gì hết mà tự túc sớm quá, tất nhiên càng sụt xuống, mà đi hại là tại nhận lối học quốc văn ngày nay làm đầy đủ vậy.

Chỉ lên trên, may được bậc thầy, chỉ ở bậc trung, kết cục sẽ ở bậc thấp, đến chỉ ở bậc thấp thì kết cục không đợi nơi nữa. Ai nói quốc văn, nên rán tới một bước mà nhận rằng: «Chỉ cái chữ «suông» chưa phải là học».

Tiêng kêu của Tá dịch ở các trạm Nghệ an

Bản báo mới tiếp được bức thư dăm báo số 028, ngày 18-7-36, của mười mấy người Tá dịch ở các trạm Nghệ-an, có kèm theo một lá đơn nhờ chuyển đạt lên quan Thượng thư Tài chính. Trong đơn đại ý nói: theo đạo công văn của quan Công sứ và quan Tổng đốc số 6463 ngày 29-10-35 sắc rằng: «tiếp đạo thông tư số 4325 của phủ Toàn quyền Hà Nội ngày 28-9-35, chiếu theo nghị định 2372 ngày 21-4-35, đã thương giao quan Khâm sứ và quan Chánh Ban điện Trung ấy, thì bọn Tá dịch được thêm mỗi

CHUYÊN ĐỜI

Ước gì được ông Nghè Tường bệnh vực cho

At đi nghe ông Nghè Nguyễn-mạnh-Tường diễn thuyết tại hội Quảng-Trung và viện Dân-biểu đến phải làm tôi kẻ cho cái lá hàng biện của ông. Nhất là bữa diễn thuyết tại viện Dân-biểu mà ông đang vai trọng-sư bệnh vực cho thành niên gia học, mới thấy cái tài hàng biện của ông. Ấy thế mà cái anh em trước đi nghe diễn thuyết trên Dân-biểu về thuyết lợi trong gia đình (chắc là một anh không có hai em bằng tiền sĩ như ông Nghè Tường, vì thế anh em không phải ai cũng có đủ điều kiện mà có được dân) thì mới cái anh v.đ. báo (lâm thường ấy, dưới cái thuyết đem cho rằng ông Nghè nói quá đáng, và lý thuyết gần đi...)

Người lý phê bình nhà văn mà không bực r.đ. đi, có lý hay là muốn để cho tôi phân biệt lý chăng?

Ông Nghè Tường nói rằng bệnh vực cho thành niên gia học mà khởi sự cho rằng thành niên gia học phải bị áp dụng với cái đời, cái chết... Tôi tưởng chưa đủ. Vì trong bọn thành niên đến có phải chỉ bọn da học mới phải trải qua các cái khổ ải. Thành niên da học lại hay còn đi học mà cũng đã được hưởng một nền giáo dục hơn người rồi; chỉ như các thành niên ở nước nhà đã khổ (trăm rách mà lại còn đau thêm cái đói nữa, lại còn đang bệnh vực hơn nhiều) thì cái khổ chịu đói, chịu rét của thành niên da học chẳng qua là chuyện vặt thường, và có chăng cũng chỉ một phần nhỏ thôi. Đến như các công nhân của các ông chủ, các công nhân của các quan, hay là các học sinh được hưởng nền trường học của nhà nước, hay là của hội «Như Tây» ở Trung-kỳ, thì tưởng khổ phải là nhất đời, như ông Nghè nói.

Lạc nhân tôi đây, cũng như phần đông của họ, cũng đã bị vọng nhiều ở các ngày da học, lại tôi không hề nghĩ rằng các ngày da học, thì họ bảo con chó, chó một năm, nhưng tôi tưởng chỉ việc có rằng thành niên phải chịu các khổ, mà cho rằng có chủ nghĩa... thì tưởng chưa đủ.

Ông Nghè lại đem cái tiền tệ của thành niên để ví nước, mà biện hộ cho họ, thì lại không đi để bằng; tôi tưởng không cần phải tăng làm trọng-sư mới tìm ra cái có lý. Một người không làm gì hết, hỏi lại sao không làm, thì họ bảo con chó, chó một năm, chó hai năm... ở thì họ chờ nuôi đời ông được!

Và ông Tường nói là nói phóng vệ, cho thành niên về nước phần nhiều đến học được đạo, cho đến cái phải chỉ gần tính mà thôi. Ông thì làm giáo sư để khai hóa cho con em, ông thì làm lương y để điều trị cho người bệnh, có ông kỹ sư không có nhà máy để làm máy, thì lại làm cho cái máy đánh chữ ở các Bộ cũng được đi.

Còn cái lòng ông nhân loại, còn khổ cho người, mà ông nói thành niên da học vẫn thực hành, thì tôi tưởng không cần phải da học mới có được cái lòng nhân từ đó, mà một người nào trong nước đến ở trong thành phố cũng có thể thấy hành được. Và, một việc chắc chắn là các ngày da học, gần gũi với sự đau khổ của nhân loại ở chỗ nào, tôi không biết, cho đến khi về nước mà đã chiêm nghiệm được cái khổ của nhân loại, thì hẳn nhiên sẽ có một cái gì đó mà khiến anh, các anh, các anh, mà các anh được trông thấy cái khổ trong các dân nghèo.

Nhưng nói thì thì nói, có đến ông Tường nói đến cách hoạt động của thành niên da học mà cho rằng thành niên da học không bị việc chính trị (méspriser la politique) thì tôi dám cho là quá đáng, hoặc (Xem qua trang 2 cột 2)

Một ở gian đạo lý khám phá

(Quan gian làm triển giả để nhận chứng thực cho (trên bộ gian))

Tiểu-dân vừa rồi đã đứng việc cơ học và trọng công hành hành ở làng Xuân-lam, huyện Thanh-chương. Sau khi Cửa Tùng ở làng Nguyệt-Bồng bắt được cái giấy mua trâu có dấu phở tổng chúng tôi mới khám ra, biết quá là quái quái, liền về nói với người thân nhân là ông Tống-Kia hiệp làm Chánh hương hội làng Nguyệt-Bồng.

Tác thì sáng hôm 11 Juiilet, Chánh hương hội Nguyệt-Bồng đem một người thợ biển đến nhà tên Tráng ở trong làng, bắt được một con bò mới mua về. Thấy giấy và triển cho đến đó, đem dâng theo của Cửa Tùng mới bắt được, liền đem lên Trưng giết Huyện.

Theo lời tiền khai của Tráng, sáng hôm 13-7, chánh tổng Xuân-lam đến nhà tên Mưu, gọi xét thì bắt được một tập không chỉ cả triệu phở tổng là lý trưởng, và một con dấu bằng da có khắc chữ triển phẩm mình. Sau khi xét hỏi, bọn này lại khai ra mấy đồ đáng là tên Sầm, tên Vy ở làng Lạc khê tổng Đại-dũng nữa (ở Xuân-lam).

Theo như người ta nói, ở trong mấy làng da thì làng Ngọc sơn chính là ở một trấn bộ gian, và làng Nguyệt-bồng là chỗ để giữ trâu bò ấy, vì ở Nguyệt-bồng có một người tên Sầm, tên Vy, toàn để can an gian đạo hai ba lần cả.

Ngoài những đạo bị bắt kể trên, người ta nói còn nhiều quả gian đương ẩn nấp ở các làng nữa.

Mong quan trên lưu ý trưng trị quả gian để cho dân sự được nhờ.

Dân nguyện

THO-TÍN

Cùng O. Ng. v. T. Ph. Lý
Mấy ai v.đ. nói, có như ở xã này đây, 2 bài thì học vụ không đáng.

Mấy cậu học trò trường Lý sơn Quảng ngãi
Được bài văn mấy cậu phân nào về sự thầy dạy về trẻ v.đ. và nghĩ học mới nói, muốn quá, nên miễn đáng.

T. D.

LẠI NỖI KHỔ CỦA DÂN NGỰ

T. D. trước đây thấy có bài nói tình cảnh dân ngụ. Nay kỳ-giá xin cung cho độc-giá bài dưới này lại một chứng nữa.

Giáp-Yên-trung là một nơi di-dân của xã Giai-lạc, tổng Quan-bóa, huyện Yên-thành, tỉnh Nghệ-an (về truyền là là làng An lạc, tổng Quan-triều thuộc Đông-thành).

Nguyên đời xưa, xã Giai-lạc phát tích ở về địa phận Trung-thôn xã Công-trung bây giờ. Vì địa thế chật hẹp mà nhân dân sinh xi ngày một thêm đông, nên các tiên nhân lại lần lượt kéo nhau lên vùng đất trẻo, cách xã Công-trung chừng 3 cây số, là chính xã Giai-lạc ngày nay.

Buổi ấy, tuy xã dời lên vẫn nhiều, nhưng còn một số người họ Nguyễn ở ở làng đời, nên không dời đi, chỉ ở lại để làm ăn cho tiện.

Lúc Bản-triều nhất thống, sức làm địa bạ, thì xã Giai-lạc vẫn khai vào trong địa bạ có 5 mẫu, 7 sào, 7 tấc vườn, và hơn 10 mẫu ruộng công điền ở vào địa phận xã Công-trung.

Nhân định cả nam phụ lão ấu có hơn 100 người, trừ hàng lão niên và bản công làm lặt ngoài, còn tráng đinh phòng hơn 20 người, thấp nhập một triệu với làng Đức-huyền trong xã, có bản một viên phó lý, cũng một trăm-giáp để theo với lý-trưởng làm việc.

Kể từ khi phá lều, vạch bụi, khẩn ruộng, đào vườn, đến nay kể cũng lâu đời, không có việc gì trở ngại.

CÒN PHÂN LÝ TRƯỞNG PHẢI LÀM KHỐC KÊ NỮA

(Chung quanh sự phở thừa (lạm))

Mấy lần, về vụ thuế, tiếng dân đã đứng nhiều lần về cách phở thừa (lạm) của lý hào, cái đó vẫn thường có, song còn những cái khác cho hào lý phờ lỏn, xem bài tại cái dưới này.

L. T. S.

Mỗi năm đến vụ thuế, ngoài việc lý trưởng phở thừa (lạm) cho dân, còn phải báo cường thế lực trong làng không chịu nộp thuế mình mà lý trưởng không dám đòi hỏi, phải lấy cái rách cho là lãnh trở về vào dân để bù chỗ thiếu ấy... lại còn những kẻ ăn này, xin thuế ra được đầy đủ cũng tài liệu cho nhà đương cuộc xem xét:

- 1) Được làm lý trưởng, nào có dễ dàng gì khi dân cứ phải chịu thuế này, thuế kia, cũng là mua tiền để làm... nếu không thì mấy khi được làm. Sự này là sự xuất vốn đầu tiên, dân bị thuế phải lo đời lại.
- 2) Làm lý trưởng thì ăn của nhà làm việc công, chứ không có lương bổng như ai, lại thêm giao thiệp càng rộng, nay tiệc này, mai đám khác, nào là đoàn-đương, nguyên đán, cái tiếng bác lý không lẽ làm nghèo.
- 3) Chịu một trăm đồng học là 830 cho cha Phở, Huyện độ thuế tư nhà đến tòa kho bạc (điều này toàn tỉnh Phan-yên là thế, mà có lẽ khác cũng vậy).
- 4) Trong vụ thuế thì thường có phải đến làng để thuế. Lý trưởng phải có là mưng, là đưa chim, mà nào có phải một lần là xong đâu! cũng phải đến hai ba lần mà thuế cũng chưa đòi!
- 5) Thuế đáng nộp xong rồi thì «còn là» người này chờ khác nữa!

Nhưng điều vừa mới kể trên, nếu thiếu đi 1, 2 điều thì cũng đã mang tiếng này thì họ, khác nào có dân với hào gia ác nghiệt nữa.

Như vậy mà lý trưởng không phở thừa (lạm) mà thì tiền của mà xuất mấy khoản phí lý?

Vậy cái lý lý trưởng phở thừa (lạm) cho dân, mà không có thuế, ở chỗ cái, song theo tinh thần «đánh thuế để lý» để phải đánh thuế, chứ «bắt» sao? Kể việc bài này, không phải bình luận gì mấy bác lý ác nghiệt kia, nhưng trong cho nhà nước phải lo chỗ người cho trong mà sau giòng mới khỏi đau vậy.

TR. A. (Sông-rào)

Giặc mọi lại lung tung!

(Đón đường cướp của và giết người nữa)

Quanh vụ mọi xuống vây đồn Di-làng và giết người ở Quảng ngãi độ tháng trước, đã đăng T. D. số 914, 916 và 924. Sau đó một độ, tình hình vẫn được yên lặng, nhân dân lên xuống buôn bán với mọi đều có lòng mừng, và công việc tuần tiễu của quan binh vẫn tiến hành; ai cũng tưởng không xảy ra chuyện gì nữa.

Ngờ đâu ngày 10-7-36 đây, mọi lại kéo xuống vây nhà người mọi là cựu phó mục Lâm ở cách Làng-men, thuộc đồn Di-làng (Sông-bà). Lâm là người hiền được cử làm phó (ông đoàn, làm hương đạo cho quan binh đi đánh giặc là mọi, lung, nên bị chúng oán. Mấy Lâm thoát được khỏi hại, chỉ tên này là bị thương thôi.

Ngày 12-7-36, tên xã Bạt, ở làng Đồng-nhơn (Sông-linh), ở mọi đi về với 16 người dân có gánh quế; và «xuống đến Cà-giá, thuộc tổng Sông-bà, đồn Trà-bông, thì bị mọi đón cướp, bọn xã Bạt bỏ gánh thoát chạy, chúng lấy nổi và đồ vật, còn 16 gánh quế, sau lên đem về được.

Ngày 13-7-36, tên Võ Phở ở làng An-kiểm, phủ Sơn-linh, đi lên tới xã Bà-bàn, tổng Sông-bà, đồn Trà-bông, gặp giới Sông-bà, bị mọi đâm chết, bỏ nằm ở mé sông; khi thân nhân được tin lên tìm, thì mọi là tên Trương Ôn đến ăn 3 quan tiền mới cho mọi dân lên. Khi lên được thấy tên Phở rồi, thân nhân đi báo quan Kiềm-lý đồn Trà-bông và chánh tổng Sông-bà đến tra khám.

Ngày 15-7-36, tên Thuận-làng Đồng-nhơn (Sông-linh), đi mà không thấy vợ, thân nhân cũng theo lên tìm được thấy tên Thuận bị mọi đâm chết bỏ nằm trên «trường» trên dòng núi, còn quần áo gì gì thì mọi lấy lấy. Thấy tên Thuận đã chết, nên thân nhân không tại đó, chờ không đem về; chỉ một tên Phở, thân nhân đem thấy về chôn ở làng quàn.

Là mọi khuấy rối như thế, mong nhà đương cuộc tiền trừ thủ-mặc cho nhân dân khỏi hại.

P. V.

Tin tức bên Xiêm 14 người cộng sản Việt Nam bị bắt tại Xiêm

Hôm thứ tư 15-7-36 tòa án Vong các (Bangkok) ở bên Xiêm có đem 14 người Việt-nam can vào tội cộng sản ra trả lời.

Ở bên Xiêm, mỗi khi có bất động một vụ quan hệ thì những người bị cáo trong vụ đó được ra ngay giữa tòa cho quan tòa lấy cung khai, chứ không có tra hỏi tại tòa hoặc tại phòng Bồi thẩm.

14 người cộng sản trên đây bị nhà chức trách bên Xiêm bắt động hơn 1 tháng nay rồi, nhưng mới đem ra bồi thẩm ngày thứ tư tuần rồi.

Trước một quan tòa, 14 người cộng sản này đều thừa nhận (tức cả công việc của họ làm từ bấy lâu. Họ cứ một mực khai cung cớ cách hành động và mục đích của chủ nghĩa của họ.

Tro g tức lấy cung khai không có sự gì lợi thời hết. Hiện nay họ nằm tại khám đường Vong các đợi chờ ngày xử.

(Việt-Nam)

Quảng-Trung

Vậy nên chữ Hán đời Tống nho vẫn không khác gì chữ Hán đời Khổng Mạnh, mà cái học Tống nho không phải học của Khổng Mạnh. Chữ Phạm

ngày nay vẫn là chữ Phạm của đời Thích ca, mà mấy sự lụng kinh kệ ở các chùa chưa chắc là sở đắc gì trong học Thích ca. Cho đến như chữ Tây mà ta học hiện thời, đã nhiều kẻ đọc được chữ Tây, nói được tiếng Tây, mà có những kẻ như quan cựu Toàn quyền Sarraut cho là «học con vịt», thì biết chữ Tây, đâu đã gọi được là nhà Tây học.

Ước gì được ông Nghè Tường bệnh vực cho

Một ở gian đạo lý khám phá

CÒN PHÂN LÝ TRƯỞNG PHẢI LÀM KHỐC KÊ NỮA

Giặc mọi lại lung tung!



SỮA NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

Bao thâu cho Chính-phủ Pháp
Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ sinh các nhà trường bính và các trường học (Lycées & Khấp Đổng-Đương)

Lại nỗi khổ của dân ngu

(Tiếp theo trang 1)
rằng: gặp tuy có hai cái giống nhau ở về phía đất của xã Giai-lạc, nhưng nước cũ đang được trong khi mưa gió thuận hòa, còn những lúc làm ruộng địa phương khi đại hạn, thì cần phải dùng đến nước sông của làng, thì làng cũng đánh mỗi người 500 thuế nước lạnh!

Hai tư thuế này thì giáp không chịu.

Mà đã hết dân! Từ khi đời bên kia nhân lại giết, thì bao nhiêu hoa lợi của giáp ở ngoài đồng, không của nhà nào toàn vẹn được cả!

ai đến đến vụ bắt mồi, thì mẹ vợ ngồi xuống đất trong một vài đêm, bỗng có người đưa bàn trong đầy khắp một lượt, cho mẹ chim xuống bắt không lên được!

b. Đến vụ cấy lúa thì lúc ban ngày thấy nước lớn, đêm lại có người thao kiệt, lúa phải cấy khô!

c. Lúc lúa đang chắc xanh, thì họ dùng một cái rui để đầu cho con gái, cứ đi con gái qua bờ ruộng ngang, bao nhiêu lúa họ trong ruộng đều rụng cả. Sau lúa đã chín, trong làng đã có nhà g, thì ban đêm làng đem người phụ con gái qua bờ ruộng, rồi đem con gái qua bờ ruộng bắt cá, rồi đem con gái qua bờ ruộng bắt cá, rồi đem con gái qua bờ ruộng bắt cá...

đ. Đến vụ trồng khoai, khoai vừa bắt thì đến đêm có người đưa con gái qua bờ ruộng ngang, bao nhiêu khoai họ trong ruộng đều rụng cả. Sau khoai đã chín, trong làng đã có nhà g, thì ban đêm làng đem người phụ con gái qua bờ ruộng, rồi đem con gái qua bờ ruộng bắt cá, rồi đem con gái qua bờ ruộng bắt cá...

tổ-tiền, thì không lẽ bỏ mà đi dân được... mà đi dân thì biết lấy gì mà ăn!

ai có nhân tâm, nghe chuyện trên này cũng đau xót cho dân bị ép đó.

Mong quan trên sẽ hiểu thấu nỗi khổ của dân giáp Yên-trung như thế, phân xử cho dân được phần nh.

Mà nào chỉ dân bị ép này! dân ngu ở đâu cũng mang cái kiếp khổ.

L. T.

SÔNG MỘT TRĂM TUỔI
Sống đến 100 tuổi mà không rụng răng thì thế biết chừng nào! Bởi vì hay dùng thuốc chữa đau răng (Cỏ-xi-lân) của Hải-ngọc-Đương đã rất rõ, cho nên mới được như thế. Thuốc này là một món thuốc gia truyền, kinh trị trải mấy đời nay, chữa đau răng, sưng đau, chảy máu, lung lay, sâu lỗ, răng vàng khô, miệng hôi v.v. Già trẻ đều dùng được cả. Người thường dùng thuốc này để xát răng thì không khí nào bị đau răng. - Mỗi bao giá 0\$17.

Bán tại:
Thanh hóa: Mr Di-lông, 71, Phố Lớn - Vinh: Mr Vinh-hưng, 77, Rue Serrant. - Huế: Mr Vinh-Tường, 51, Rue Gia-Long. - Saigon: Mr Thanh-Thanh 120, 34 de la Somme. - Hanoi: Maison Đông-Tây, 193, Rue du Colon.
Mua thuốc này giá đặc biệt và khỏi phải chịu tiền cước. Nhận hàng theo cách làm của giao ngân (contre rem boursement) - Yếu giữ cho
Mr. NGUYỄN-HUY-CỦ, là chủ, nhà thuốc HẢI-NGỌC-ĐƯƠNG, Hoàng - hóa - THANH-HÓA (Annam).

VIỆC TRONG NƯỚC

Xuất thành án mạng
HUE. - Ng-Miền làm chủ, người làng Phước quả, huyện Hương thủy, nhà khoi hân nhà thờ Phật, một dãy cửa sổ dài 10 thước, là con gái ông Hải-Ngọc-Đương ở gần đó, lần này vợ chồng hân thuận làm ăn.

Trưa ngày 23-7 này, vợ chồng hân rầy rầy nhau vì chuyện nhà cửa, anh ruột Mẫn là Ng-Ty (lâm con út) thấy thế, có lẽ mắng chửi hai bên vài tiếng, rồi ra đi hân xe tiệm ăn. Không rõ trong lúc đi đi hân xe vắng, ở nhà vợ chồng hân lại rầy rầy nhau, anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn, anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

Đến độ 7 giờ tối hôm ấy, Ng-Ty đi hân xe về, mới vào nhà ngồi ăn cơm, thì Hải-Sinh và Hải-Hóa là em ruột vợ Mẫn xách một cây sắt và cái gậy tre, xông vào nói rằng: «Sao mày không biết dạy cho em mày 1 mảy có muốn ăn thua với anh em tao không?». Tự đương hương cơm ăn, chưa kịp nói lại, thì Hải-Sinh đã ló đầu vào cửa sổ, rồi anh ruột Mẫn lại rầy rầy anh ruột Mẫn...

KHO CHUYÊN

Al cũng biết thứ tự nhân tạo hiện lưu hành ở các thị trường, nó tính theo năm 1900 mà gần đây có một người ở Kansas City (Mỹ) lại chế ra được thứ tự nhân tạo xếp mấy thứ tự đã có.

Một cuốn chỉ từ mới chỉ này nặng độ 1 livre (độ 1/2 kilo) kéo dài ra có thể dùng viết là Đại-tây dương qua Thái-bình-dương. Hay một bộ 40 cuốn bằng tờ giấy có thể để lọt một trong lòng bàn tay.

Thật là nay mai trên thị trường thế giới sẽ bị thứ tự này chinh phục.

Khoa học càng tiến tới chừng nào thì cuộc đời sẽ bị nó chinh phục, không bình luận, không sáng tạo gì, vì sự phát minh mới, biết bao mà kể!

Như thế thì người ta dùng để khắp nơi thì nay đã có thể chế ra được một thứ cũng trong hàng, nhưng mà bên ngoài không bằng, hiện trong nghề hàng không bằng.

Lại thứ thứ nước mà các tàu bè không thể thiếu được, thì nay đã có thể chế ra thứ thứ hóa học sức mạnh càng hơn bất phân Thứ thứ này tên hóa học gọi là «diphényle».

Trong phiên tòa đại hình vừa rồi ở Saigon có đem xử nhiều việc. Tự trung có việc (thầy giáo làm học giả, bị án 6 năm giam cầm và 100 quan tiền phạt).

Thầy giáo này tên là Nguyễn-văn-Ranh ở làng An-minh (Chợ Lớn) giáo sư (trường tư), bị bắt từ năm ngoái lại một người liên lạc với thầy, tên là Nguyễn-văn-Cơ cũng bị án như thầy.

Từ người có học, mà là nhà «mô phạm» cũng làm chuyện «giáo!» Trách gì người vô học!

Cần nhiều Đại-lý
Nhà thuốc Ba Ngôi Sao 50 năm danh tiếng Al muốn làm Đại-lý từ Quảng-trị trở ra Bắc - kỳ và Ai-lao. Xin hỏi tại hiệu PHẠM - ĐỨC - MINH ở số nhà 94 Avenue Maréchal Foch - VINH



Dùng sữa "LE GOSSE"
Sữa «LE GOSSE» rất tốt cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết. Bao thâu cho Nhà - nước năm 1932-1933 Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc... à Saigon. Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp. MIỆU GIẤY XANH: Giá mỗi hộp... 0\$30 Đại lý: ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES HUE - TOURANE - QUINHON

CHO KHÔNG QUYỀN SÁCH Người và Ma
Quyền sách nhỏ đây 32 trang, thuật chuyện một chàng thanh niên hết hồn với ma. Nhờ hồn ma đó chàng tài hơn người, khi vắng mặt người chết, chỉ rõ dân là Thiên-đân là Địa-nguy.

Người chết rồi đi đâu, ở vào cảnh nào. Kể có tội bị hành phạt làm sao. Chàng làm chuyện kỳ kỳ huyền bí, xem quẻ sách này rồi, không khác nào một cảnh tiên và vắng được một Địa-nguy. Sách này cho không cho những vị nào mua một cuốn thuốc hiệu «Nhân-Mai».

Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10.

Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10.

Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10.

Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10.

Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10.

Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10. Thuốc dân (Còn Rẻ) giá 0\$10.

BÀ = TƯỚC MÔNG = THỂ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)
PHÁP - QUỐC LỊCH SỬ TIỂU THUYẾT

Tên - giả: Alexandre Dumas Số 82 Tịch - giả: Nam-Son

Kha-dông-Thước là lớn lên: - Sao?... của tôi?... một mình tôi? Ngai ngồi yên sao cho?

- Viên ngọc này trước định chia cho các bạn của Đổng-Thế, nhưng bây giờ xé lại Đổng-Thế chỉ còn một người bạn thôi, không cần phải chia nữa. Ông lấy mà bán. Nên nhắc lại cho ông biết, giá nó đáng năm chục nghìn phát-lãng; và tôi mong rằng số ấy đủ làm cho ông sung sướng.

Kha-dông-Thước đưa một tay ra, còn tay kia chậm mở hộp trên trán, và nói: - Thưa ngài, xin đừng đem mối hạnh phúc hay mối thất vọng làm đến trái giận.

- Tôi biết mối hạnh phúc và mối thất vọng của người ta ra thế nào, và tôi không khi nào trăn giỡn với cảm tình. Ông cứ lấy, nhưng...

Kha-dông-Thước đã rời đến viên ngọc, nghe tiếng «nhưng» bên rút tay lại.

Viên cổ-đạo cười mỉm và tiếp: - Nhưng ông hãy đưa đôi cái dây của ông Mò-ren để cho tôi sưỡi nhá ông lão Đổng-Thế, mà ông để nhá ông còn giữ lại.

Kha-dông-Thước sinh nghi bản, đứng im một hồi, rồi lấy ngón tay lên trên cái khăn đỏ bị trên đầu, và nói:

- Thiệt hay giá rồi đây sẽ biết. Ông đi đâu đây?

- Hôm nay là ngày hội chợ ở Bô-ke, thế nào cũng có thợ bạc ở Ba-ri về, tao đem hỏi họ xem. Mụ phải coi nhà đó; trong hai giờ tao sẽ về.

Thế rồi anh ta ra khỏi cửa, cái đầu chạy theo con đường trải với đường người là mặt đi, khi ở nhà anh ta ra.

Mụ Cạt-công ngồi một mình nói: - Năm chục nghìn phát-lãng! 1 kỷ là một số tiền, chứ chưa phải là một cái gia-tải.

VII
Sở sách lao tù

Ngày hôm sau - sau ngày xảy ra chuyện trong cái quán trên con đường từ Ben-gát đến Bô-ke mà chúng tôi vừa kể trước - một người độ ba mươi, hoặc ba mươi hai tuổi, bận áo xanh, quần trắng, áo lót trắng, có giàng điệu người Anh, và nói tiếng Anh, đến dinh viên xã-trưởng Mặt-xây.

Người ấy nói với viên xã-trưởng: (Còn nữa)



ÓC THU'NG-DÁI CÒN NGU'ÒI NHẬT Ở NAM-KY

1970-1971, TỈNH DÂN HƯ